



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG NGOC CUONG
Last Middle First

Current Address 4/19 Dao Duy Tu - Dalat -

Date of Birth 01/01/1922 Place of Birth Hai Hung

Previous Occupation (before 1975) VN Government Employment
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/07/1975 To 06-1980

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

Hoang Thi Minh Nguyệt

daughter

Address: MD 21401

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DO - THI - THI	1928	wife
HOANG - THI - NGOC - LOAN	1959	daughter
HOANG THI NGOC PHUONG	1964	daughter
HOANG - THI - NGOC JEN	1965	daughter
HOANG - THI NGOC THU	1966	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo Đại Bình
Số 20 / CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 66/LT ngày 24 tháng 10 năm 1979
của TỶ CÔNG AN LÂM ĐỒNG

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HOÀNG NGỌC CƯỜNG

Họ, tên thường gọi _____

Họ, tên bí danh _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1922

Nơi sinh Giam giang, Hải Hưng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt _____

4/12 Đào duy từ, Đà Lạt

Can tội Chủ sự phòng quân vụ ty nội an

Bị bắt ngày 07.06.1975

Án phạt "TGT"

Theo quyết định, án văn số 145 ngày 01 tháng 10 năm 1976 của

UBND tỉnh Lâm đồng

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại 4/19 Đào duy từ, Đà Lạt

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm cải tạo thấy được tội lỗi của bản thân.

Lao động có nhiệt số gung, nhận nhiệm vụ công việc được giao đảm bảo ngày công lao động.

Nội qui kỷ luật chấp hành nghiêm chỉnh, chưa sai phạm gì lớn, học tập tham gia đầy đủ.

Lưu tay ngón trỏ phải

Của _____

Danh bìn số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Cường
Hoàng - Ngọc - Cường

Ngày 16 tháng 6 năm 1980

Giám thị

Phạm

DM S/TW



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

IV. # 50395

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL. #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HOANG NGOC CUONG
Last Middle First

Current Address 4/19 ĐÀO DUY TU, DALAT VIETNAM

Date of Birth 1/1/1922 Place of Birth HAI HUNG, VN

Names of Accompanying Relatives/Dependents

DO THI THI HOANG THI NGOC YEN
HOANG THI NGOC LOAN HOANG THI NGOC THU
HOANG THI NGOC PHUONG

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June, 7, 1975 to Feb, 6, 1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>HOANG THI MINH NGUYET</u>			
<u>PRISONER'S DAUGHTER</u>			

Form Completed By

HOANG THI MINH
Name

Address

MD 21401 USA

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

IV. # 50395

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL. #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HOANG NGOC CUONG
Last Middle First

Current Address 4/19 ĐÀO DUY TU, DALAT VIETNAM

Date of Birth 1/1/1922 Place of Birth HAI HUNG, VN

Names of Accompanying Relatives/Dependents

DO THI THI HOANG THI NGOC YEN
HOANG THI NGOC LOAN HOANG THI NGOC THU
HOANG THI NGOC PHUONG

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June, 7, 1975 to Feb, 6, 1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>HOANG THI MINH NGUYET</u>			
<u>PRISONER'S DAUGHTER</u>			

Form Completed By:

HOANG THI MINH NGUYET
Name

ANNAPOLIS, MD 21401 U.S.A
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HOANG NGOC CUONG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
ĐỖ THỊ THỊ	1928	WIFE
HOANG THI NGOC LOAN	June, 10, 1959	DAUGHTER
HOANG THI NGOC PHUONG	AUGUST, 30, 1964	DAUGHTER
HOANG THI NGOC YEN	Sept, 15, 1965	DAUGHTER
HOANG THI NGOC THU	Nov, 23, 1966	DAUGHTER
		...

ADDITIONAL INFORMATION:

INTAKE FORM
Mẫu DƠN VỀ LÝ LỊCH

Họ & họ tên
Hoàng Ngọc Cường

NAME (TÊN TỰ NHÂN) : HOANG NGOC CUONG
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1 1 1922 HAI HUNG
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm) VN

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : X
 (Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM : 4/19 ĐAO QUY TU
 (Địa chỉ tại VN) : DALAT VIET NAM

POLITICAL PRISONER (Có là) Copies Yes (Có) X No (Không) :
 : If ODP 1975 To (Đến) : Feb, 6, 198
in the main

PLACE OF RE-EDUCATION : NAM
 CAMP (TRẠI TỰ) :

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : Đ

EDUCATION IN U.S. : 7/19/86
 (DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Đã làm quân D

VN GOVERNMENT : 11/9/86
 (Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có) : IV Number số : No (Không) : X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo) : 5
 (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN: 4/19 ĐAO QUY TU, DALAT
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) VIET NAM

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : HOANG THI MINH NGUYET
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : ANNAPOLIS, MD 21401, USA
 hay Người Bảo Trợ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : X

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN) : DAUGHTER

NAME AND SIGNATURE : HOANG THI MINH NGUYET
 ADDRESS OF INFORMANT
 (Tên, Địa chỉ, Chủ Ký, Điện thoại ANNAPOLIS, MD 21401, TEL: ---
 của người điền đơn này)

DATE : June 20 1986
 Month (Thang) Day (ngày) Year (năm)

nguyenthinhong

INTAKE FORM
Mẫu Đơn Về Lý Lịch

Họ và họ tên
Hoàng Ngọc Cường

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : HOANG NGOC CUONG
Last (Tên họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 1 1 1922 HAI HUNG
(NĂM, NƠI SINH ĐẺ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm) VN

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình): X
(Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM : 4/19 ĐẠO DUY TỬ
(Địa chỉ tại VN) : DALAT, VIET NAM

POLITICAL PRISONER (Có là Tù binh tại VN hay không): Yes (Có) X No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): June 7, 1975 To (Đến): Feb. 6, 1980

PLACE OF RE-EDUCATION: ĐẠI BÌNH, DALAT VIETNAM
CAMP (TRẠI TÙ):

PROFESSION (Nghề Nghiệp): GOVERNMENT WORKER

EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc):

VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ): CHIEF OF PROVINCE DRAFT BOARD Date (Năm): 1975
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không): X

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo): 5
(Tên thân nhân thập tụng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN: 4/19 ĐẠO DUY TỬ, DALAT
(Địa chỉ liên lạc tại VN) VIETNAM

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : HOANG THI MINH NGUYET
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Trò) ANNAPOLIS, MD 21401, USA

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không): X

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN): DAUGHTER

NAME AND SIGNATURE : HOANG THI MINH NGUYET
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chủ Ký, Điện thoại của người điền đơn này) ANNAPOLIS, MD 21401, TEL: (

DATE : June 20 1986
Month (Thang) Day (ngày) Year (năm)

nguyenthminhhoang

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HOANG NGOC CUONG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
DO THI THI	1928	WIFE
HOANG THI NGOC LOAN	June, 10, 1959	DAUGHTER
HOANG THI NGOC PHUONG	August, 30, 1961	DAUGHTER
HOANG THI NGOC YEN	Sept, 15, 1965	DAUGHTER
HOANG THI NGOC THU	Nov, 23, 1966	DAUGHTER
		...

ADDITIONAL INFORMATION:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

IV # _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL.# _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HOANG NGOC CƯỜNG
Last Middle First

Current Address 4/19 Đường Duy Tân, Đà Lạt, Vietnam

Date of Birth Jan. 1, 1922 Place of Birth Vietnam

Names of Accompanying Relatives/Dependents

<u>Đỗ Thị Thi</u>	<u>Hoàng Thị Ngọc Yến</u>
<u>Hoàng Thị Ngọc Loan</u>	<u>Hoàng Thị Ngọc Thu</u>
<u>Hoàng Thị Ngọc Phương</u>	

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 6/7/1975 To 2/6/1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>Hoàng Thị Minh</u>	<u>Daughter</u>		
<u>Nguyệt</u>			

Form Completed By:

FAMILIES OF VIETNAMESE
Name POLITICAL PRISONERS ASSOC
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address _____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

IV. # 50395

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL. #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HOANG NGOC CUONG
Last Middle First

Current Address 4/19 ĐÀO DUY TỬ, DALAT VIETNAM

Date of Birth 1/1/1922 Place of Birth HAI HUNG, VN

Names of Accompanying Relatives/Dependents

DO THI THI HOANG THI NGOC YEN
HOANG THI NGOC LOAN HOANG THI NGOC THU
HOANG THI NGOC PHUONG

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June, 7, 1975 To Feb, 6, 1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>HOANG THI MINH NGUYET</u>			
<u>PRISONER'S DAUGHTER</u>			

Form Completed By:

HOANG THI MINH NGUYET
Name

ANNAPOLIS, MD 21401 USA
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HOANG NGOC CUONG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
Do THI THI	1928	WIFE
HOANG THI NGOC LOAN	June, 10, 1959	DAUGHTER
HOANG THI NGOC PHUONG	AUGUST, 30, 1964	DAUGHTER
HOANG THI NGOC YEN	Sept, 15, 1965	DAUGHTER
HOANG THI NGOC THU	Nov, 23, 1966	DAUGHTER
		...

ADDITIONAL INFORMATION:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

IV. # 50395

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL. #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HOANG NGOC CUONG
Last Middle First

Current Address 4/19 ĐÀO DUY TỬ, DALAT VIETNAM

Date of Birth 1/1/1922 Place of Birth HAI HUNG, VN

Names of Accompanying Relatives/Dependents

<u>ĐO THỊ THỊ</u>	<u>HOANG THỊ NGOC YEN</u>
<u>HOANG THỊ NGOC LOAN</u>	<u>HOANG THỊ NGOC THU</u>
<u>HOANG THỊ NGOC PHUONG</u>	

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June, 7, 1975 To Feb, 6, 1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>HOANG THỊ MINH NGUYET</u>			
<u>PRISONER'S DAUGHTER</u>			

Form Completed By:

HOANG THỊ MINH NGUYET
Name

ANNAPOLIS, MD 21401 U.S.A
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HOANG NGOC CUONG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
DO THI THI	1928	WIFE
HOANG THI NGOC LOAN	June, 10, 1959	DAUGHTER
HOANG THI NGOC PHUONG	AUGUST, 30, 1964	DAUGHTER
HOANG THI NGOC YEN	Sept, 15, 1965	DAUGHTER
HOANG THI NGOC THU	Nov, 23, 1966	DAUGHTER
		...

ADDITIONAL INFORMATION:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

IV. # 50395

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL. #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HOANG NGOC CUONG
Last Middle First

Current Address 4/19 ĐÀO DUY TU, DALAT VIETNAM

Date of Birth 1/1/1922 Place of Birth HAI HUNG, VN

Names of Accompanying Relatives/Dependents

DO THI THI HOANG THI NGOC YEN
HOANG THI NGOC LOAN HOANG THI NGOC THU
HOANG THI NGOC PHUONG

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June, 7, 1975 to Feb, 6, 1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>HOANG THI MINH NGUYET</u>			
<u>PRISONER'S DAUGHTER</u>			

Form Completed By:

HOANG THI MINH NGUYET
Name

ANNAPOLIS, MD 21401 USA
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HOANG NGOC CUONG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
Do THI THI	1928	WIFE
HOANG THI NGOC LOAN	June, 10, 1959	DAUGHTER
HOANG THI NGOC PHUONG	AUGUST, 30, 1966	DAUGHTER
HOANG THI NGOC YEN	Sept, 15, 1965	DAUGHTER
HOANG THI NGOC THU	Nov, 23, 1966	DAUGHTER
		...

ADDITIONAL INFORMATION:

Hoàng Thị Minh Nguyệt

Annapolis, Md 21401



Families of Vietnamese Political Prisoners Assoc.
PO Box 5435
Arlington, VA 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Board of Directors

KHUC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
MRS LÊ VĂN HUNG
NGUYỄN QUYNH GIAO
TRẦN THỊ PHUONG
HUYNH KIM CHI
TRẦN THỊ PHUONG
HUYNH KIM CHI
DUONG MY LINH SOLANO

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHUC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUYNH GIAO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHUONG
Treasurer
HUYNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUONG MY LINH SOLANO ESQ

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUONG MY LINH SOLANO ESQ

2 co check
5/24/86

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
8888888888

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, tuân tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Họ và Tên: Hoàng Thị Minh Nguyệt
Địa chỉ: Annapolis, Md 21401
Điện thoại: (số) _____ (nhà) 301-224-3032
Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội: Hoàng Ngọc Cường
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: (Chà) Me, Vó, Anh, Chí, Em v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niên liệu: _____ (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

Thở tử, ngân phiếu xin gói về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam
P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: 703-998-7850



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam HOANG NGOC CUONG
Last Middle First

Current Address 4/19 ĐAO DUY TU, DALAT, VIET NAM

Date of Birth 1/1/1922 Place of Birth HAI HUNG, VIET NAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

- 1) - ĐO THI THI (wife)
- 2) - HOANG THI NGOC LOAN (daughter)
- 3) - HOANG THI NGOC PHUONG (daughter)
- 4) - HOANG THI NGOC YEN (daughter)
- 5) - HOANG THI NGOC THU (daughter)

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 7, 1975 to Feb. 6, 1980

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>HOANG THI MINH NGUYET (daughter)</u>			

Form Completed By:

HOANG THI MINH NGUYET
Name

Address 7 Annapolis Md 21401

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Hồ Chí Minh
Ty Công an Lâm Đồng
Số 66 /LT

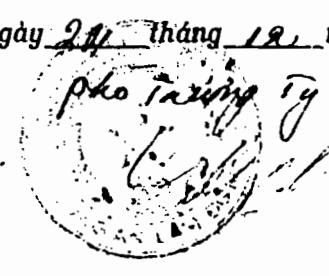
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

LỆNH THA

Tôi Tu Linh
Chức vụ phó trưởng ty Công an Lâm Đồng
Căn cứ quyết định miễn tố số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
đối với bị can Trần Ngọc Cường
Căn cứ vào pháp luật hiện hành;

RA LỆNH THA

Họ và tên Trần Ngọc Cường Bí danh _____
Sinh ngày 1 tháng 1 năm 1922
Sinh quán Cẩm Giang, Hải Phòng
Trú quán hàng Đào huyện, Đà Lạt
Nghề nghiệp _____
Ông Giám thị trại Cải tạo - Lai Ninh
thi hành khi nhận được lệnh này.
Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND _____
Trần Lâm Đồng đề tường.

Đóng ngày 24 tháng 12 năm 1929


Nơi nhận

- Ông Viện trưởng VKSND _____ đề biết
- _____ đề báo cáo
- Ông Giám thị trại tạm giam _____ đề thi hành
- _____ đề biết
- Đương sự khi về trình với _____ biết
- Lưu hồ sơ

Vũ - 106

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo Đại Bình
Số 20 / CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2565 ngày 27 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 66/LT ngày 24 tháng 10 năm 1979
của TY CÔNG AN LÂM ĐỒNG

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HOÀNG NGỌC CƯỜNG

Họ, tên thường gọi _____

Họ, tên bí danh _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1922

Nơi sinh Ấm Giang, Hải Phòng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt _____

4/12 Đào Duy Từ, Đà Lạt

Can tội Chủ sự phòng quân vụ ty nội an

Bị bắt ngày 07.06.1975 Án phạt 2TQT

Theo quyết định, án văn số 145 ngày 01 tháng 10 năm 1976 của _____

UBND tỉnh Lâm đồng

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại 4/19 Đào Duy Từ, Đà Lạt

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm cải tạo thấy được tội lỗi của bản thân.
Lao động có nhiệt chí gắng, hoàn thành mọi công việc được giao
đảm bảo ngày công lao động.
Mọi qui kỷ luật chấp hành nghiêm chỉnh, chưa sai phạm gì lớn,
học tập thêm là đầy đủ.

Lên tay ngón trỏ phải

Của _____

Danh bìn số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Hoàng - Ngọc - Cường

Ngày 16 tháng 6 năm 1980

Giám thị

CH 5/7/80

Hoàng Thị Minh Nguyệt

Annapolis, Md 21401



Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435, Arlington VA 22205

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo Đại Bình
Số 201 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTQ, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 66/IT ngày 24 tháng 10 năm 1979

của TY CÔNG AN LÂM ĐỒNG

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HOÀNG NGỌC CƯỜNG

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1922

Nơi sinh Gầm giang, Hải Hưng

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/12 Đào duy từ, Đà Lạt

Cán bộ Chủ sự phòng quân vụ ty nội an

Bị bắt ngày 07.06.1975

An phạt "TGT"

Theo quyết định, án văn số 145 ngày 01 tháng 10 năm 1976 của

UBND tỉnh Lâm đồng

Đã bị tống án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại 4/19 Đào duy từ, Đà Lạt

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm cải tạo thấy được tội lỗi của bản thân.

Lao động có nhiệt chí, hoàn thành mọi công việc được giao đảm bảo ngày công lao động.

Mọi qui tắc luật chấp hành nghiêm chỉnh, chưa sai phạm gì lớn, học tập tham gia đầy đủ.

Lưu tay góc trái phải

Của

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Cường
Hoàng - Ngọc - Cường

Ngày 26 tháng 6 năm 1980

Giám thị

Đ. Ph. B.
CH: 5.774

ASSOCIATION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONER' FAMILY

VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS' DATA (Out Of Camp)

1. Full Name Of Information Provider: HOANG NGUYET T.M
(Last) (First) (Middle)
2. Naturization Cert/Alien#: A27-154-878
3. Present Address & Phone: Annepolis Md 21401
4. Relationship: Daughter
5. Full Name Of Ex-Political Prisoner: HOANG, NGOC CUONG
6. Date and Place Of Birth: 1-1-1922 VIETNAM
7. Position/Rank/Mos# (Before 4/75): Government worker (at Dalat provincial office)
8. Last Position/Unit Of Service: Chief of province draft board
9. Month/Date/Year Arrested: June 7 1975
10. Month/Date/Year Out Of Camp: Feb 1980
11. Present Mailing Address Of Ex. P/Prisoner in V.N.: 4/19 DAO DUY TU DALAT VIETNAM

List Full Name/D.O.B & I.O. Box of Ex. P/Prisoner's Immediate Family & Mother:

<u>DO THI THI</u>	<u>WIFE</u>	<u>1928 VN</u>	<u>4/19 Dao Duy Tu</u>
<u>HOANG T. NGOC LOAN</u>	<u>Daughter</u>	<u>6-10-1959 VN</u>	<u>" Tu Dao Duy Tu</u>
<u>HOANG T. NGOC PHUONG</u>	<u>"</u>	<u>8-30-1964 VN</u>	<u>"</u>
<u>HOANG T. NGOC YEN</u>	<u>"</u>	<u>9-15-1965 VN</u>	<u>"</u>
<u>HOANG T. NGOC THU</u>	<u>"</u>	<u>11-23 1966 VN</u>	<u>"</u>

12. Have you Demanded on Application for Family in Unification:

If You Have _____

No ✓

13. Date of Notice Approval Form I-171 INS/Form : ✓

Comment/Recommendations : _____

Signature of Information Provider

nguyethienhoang

\$12.⁰⁰ cash

Jul. 19, 86

Annapolis, 25-6-1986

Kính Bà Khúc Minh Thò,

Trong lá thư trước gửi đến bà vì sự sơ xuất tôi đã không đính kèm theo chi phiếu 12 đô để làm phí đến bà, mong bà thứ lỗi và thông cảm.

Kèm theo thư này, tôi xin gửi đến bà 12 đô tiền mặt gọi là chút ít đóng góp cho Hội để hoạt động hội viên. Mong bà nhận được.

Và tôi cũng xin thưa với bà về tình trạng của tôi trong vấn đề muốn xin đoàn tụ gia đình, nhưng tôi chỉ mới đến Mỹ ngày 20-2-1986, nghĩa là được vài tháng nay theo diện refugee nhà vậy tôi có thể bảo lãnh cho gia đình được không và phải làm thủ tục như thế nào, và nộp đơn ở cơ quan nào?

Xin bà bỏ chút ít thì giờ quý báu chỉ dẫn giúp tôi, xin cảm ơn bà nhiều lắm.

Xin chúc Hội được trường tồn mãi để cứu giúp những người đau khổ về ngục tù Cộng Sản.

Hoàng Thị Minh Nguyệt.

Kính thư,
nguyệt

Annapolis, 25-6-1986

Kính Bà Khúc Minh Thảo,

Trong lá thư trước gửi đến bà vì số 3
xuất tôi đã không đính kèm theo chi phiếu 12 đô
để làm phí đến bà, mong bà thứ lỗi và thông
cảm.

Kèm theo thư này, tôi xin gửi đến bà số
bố tuc của bố tôi là ông Hoàng Ngọc Cường, và
12 đô tiền mặt gọi là chút ít đóng góp cho Hội
để hoạt động hội viên. Mong bà nhận được.

Và tôi cũng xin thưa với bà về tình trạng của
tôi trong vấn đề muốn xin đoàn tụ gia đình,
nhưng tôi chỉ mới đến Mỹ ngày 20-2-1986,
nghĩa là được vài tháng nay theo diện refugee
như vậy tôi có thể bảo lãnh cho gia đình được
không và phải làm thủ tục như thế nào, và nộp
đón ở có quan nào?

Xin bà bỏ chút ít thì giờ quý báu chỉ dẫn
giúp tôi, xin cảm ơn bà nhiều lắm.
Xin chúc Hội được trường tồn mãi để cứu giúp những
người đau khổ về ngục tù Cộng Sản.

Kính thư,
Hoàng Thị Minh Nguyệt

Bộ Nội vụ
Tư pháp
Số 66 /LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

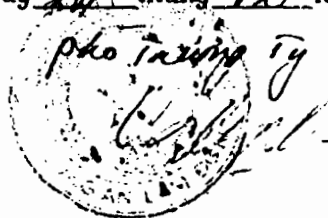
LỆNH THA

Tôi Tôn Linh
Chức vụ phó trưởng ty Công an Lâm Đồng
Căn cứ quyết định miễn tố số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____
đối với bị can Trần Ngọc Cường
Căn cứ vào pháp luật hiện hành;

RA LỆNH THA

Họ và tên Trần Ngọc Cường Bi danh _____
Sinh ngày 1 tháng 1 năm 1922
Sinh quán Cầu Giã, Hải Phòng
Trú quán 4/19 Đào Duy Từ, Đà Lạt
Nghề nghiệp _____
Ông Giám thị trại Cầu Giã - Đại Bình
thi hành khi nhận được lệnh này.
Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND _____
Ban Lâm Đồng đề tường.

Đã ngày 20 tháng 12 năm 1929



Nơi nhận

- Ông Viện trưởng VKSND _____ để biết
- _____ để báo cáo
- Ông Giám thị trại tạm giam _____ để thi hành
- _____ để biết
- Đường sự khi về trình với _____ biết
- Lưu hồ sơ

VU- 100-

BỘ NỘI VỤ
Trại Cải tạo Đại Bình
Số 101 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2565 ngày 27 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 66/IT ngày 24 tháng 10 năm 1979
của TƯ CÔNG AN LÂM ĐỒNG

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HOÀNG NGỌC CƯỜNG

Họ, tên thường gọi _____

Họ, tên bí danh _____

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1922

Nơi sinh Gầm giàng, Hải Ninh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt _____

4/12 Đào duy từ, Đà Lạt

Cán bộ Chủ sự phòng quân vụ ty nội an

Bị bắt ngày 07.06.1975

Án phạt "TCT"

Theo quyết định, án văn số 145 ngày 01 tháng 10 năm 1976 của

UBND tỉnh Lâm đồng

Đã bị tống án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại 4/19 Đào duy từ, Đà Lạt

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng an tâm cải tạo thấy được tội lỗi của bản thân.

Lao động có nhiệt số gắng, hoàn thành mọi công việc được giao
đảm bảo ngày công lao động.

Nội qui kỷ luật chấp hành nghiêm chỉnh, chưa sai phạm gì lớn,
học tập thêm kiến thức.

Lưu tay góc trái phải

Cán _____

Danh bìa số _____

Lập tại _____

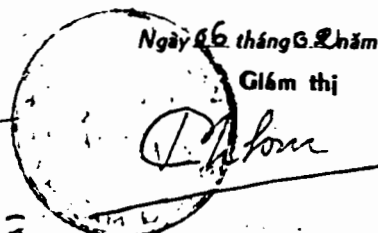
Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Cường
Hoàng - Ngọc - Cường

Ngày 16 tháng 02 năm 1980

Giám thị



DM: S/TW

Annapolis, 25-6-1986

Kính Bà Khúc Minh Thảo,

Trong lá thư trước gửi đến bà vì sự sơ xuất tôi đã không đính kèm theo chi phiếu 12 đô để làm phí đến bà, mong bà thứ lỗi và thông cảm.

Kèm theo thư này, tôi xin gửi đến bà hồ sơ bổ túc của bố tôi là ông Hoàng Ngọc Cường, và 12 đô tiền mặt gọi là chút ít đóng góp cho Hội để hoạt động hội viên. Mong bà nhận được.

Và tôi cũng xin thưa với bà về tình trạng của tôi trong vấn đề muốn xin đoàn tụ gia đình, nhưng tôi chỉ mới đến Mỹ ngày 20-2-1986, nghĩa là được vài tháng nay theo diện refugee như vậy tôi có thể bảo lãnh cho gia đình được không và phải làm thủ tục như thế nào, và nộp đơn ở cơ quan nào?

Xin bà bỏ chút ít thời giờ quý báu chỉ dẫn giúp tôi, xin cảm ơn bà nhiều lắm.

Xin chúc Hội được trường tồn mãi để cứu giúp những người đau khổ về ngục tù Cộng Sản.

Hoàng Thị Minh Nguyệt.

Kính thư,
nguyệt

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên: Hoàng Ngọc Cường

- ☒ Card
- ☒ Thẻ bỏ túi, (cầm ở) 7/19/86
- ☒ Giấy ra trại
- ☐ Cấp bằng, huy chương
- ☐ Hồ sơ đầy đủ (Thẻ đủ hồ sơ)
- ☐ Computer

- Các thứ khác

- ☒ Mẫu D 11/9/86
- ☒ ODP list
- ☒ Labels
- ☒ Folder
- ☐ Hồ sơ cần xerox
- ☐ Hồ sơ đã chuyển ODP

ngày 11/9/86

Hoang Thi Dinh Nguyen

Annapolis,

SMORE

USA
22



Frilled Dogwinkle

USA
22



Reticulated Helmet

98/8/6

Co. 1st Air

Family

PO 8

Arling

Co. 1st Air

ners Association



Hoang Thi Minh Nguyet,
Annapolis, dld 21401



Families of Vietnamese Political prisoners Association
PO Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

